

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Trần Công N, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Cẩm Quang, huyện CX, tỉnh HT

**Bị đơn:** Chị Trần Thị Hà T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ 14, thị trấn Cẩm Xuyên, huyện CX, tỉnh HT

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Công N và chị Trần Thị HTrang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Trần Hạnh N, sinh ngày 30/8/2011 cho chị Trần Thị Hà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Trần Công N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu đồng chẵn) và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Trần Công N tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí anh Trần Công N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CX, tỉnh HT theo biên lai thu tiền số 005720 ngày 10/3/2021. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con anh Trần Công N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh HT;
- VKSND huyện Cx;
- Chi cục THA.DS huyện Xc;
- UBND xã CQ
- UBND thị trấn CX
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị MT**